

Chương VIII. BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG

Mục này bao gồm các biểu mẫu mà sau khi ghi thông tin hoàn chỉnh sẽ trở thành một phần của Hợp đồng. Mẫu bảo lãnh thực hiện hợp đồng và Mẫu bảo lãnh tiền tạm ứng dành cho Nhà thầu trúng thầu ghi thông tin và hoàn chỉnh sau khi được trao hợp đồng.

THƯ CHẤP THUẬN E-HSDT VÀ TRAO HỢP ĐỒNG

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: *[ghi tên và địa chỉ của Nhà thầu trúng thầu, sau đây gọi tắt là “Nhà thầu”]*

Về việc: *Thông báo chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng*

Căn cứ Quyết định số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của Chủ đầu tư *[ghi tên Chủ đầu tư, sau đây gọi tắt là “Chủ đầu tư”]* về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu *[ghi tên, số hiệu gói thầu]*, Bên mời thầu *[ghi tên Bên mời thầu, sau đây gọi tắt là “Bên mời thầu”]* xin thông báo Chủ đầu tư đã chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng cho Nhà thầu để thực hiện gói thầu *[ghi tên, số hiệu gói thầu]* với giá hợp đồng là ____ *[ghi giá trúng thầu trong quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu]* với thời gian thực hiện gói thầu là ____ *[ghi thời gian thực hiện gói thầu trong quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu]*.

Đề nghị đại diện hợp pháp của Nhà thầu tiến hành hoàn thiện và ký kết hợp đồng với Chủ đầu tư theo kế hoạch như sau:

- Thời gian hoàn thiện hợp đồng: *[ghi thời gian hoàn thiện hợp đồng]*, tại địa điểm *[ghi địa điểm hoàn thiện hợp đồng]*;
- Thời gian ký kết hợp đồng: *[ghi thời gian ký kết hợp đồng]*; tại địa điểm *[ghi địa điểm ký kết hợp đồng]*, gửi kèm theo Dự thảo hợp đồng.

Đề nghị Nhà thầu thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo Mẫu số 15 Chương VIII của E-HSMT với số tiền ____ và thời gian hiệu lực ____ *[ghi số tiền và thời gian có hiệu lực theo quy định tại Mục 5 Chương VII của E-HSMT]*.

Văn bản này là một phần không tách rời của hồ sơ hợp đồng. Sau khi nhận được văn bản này, Nhà thầu phải có văn bản chấp thuận đến hoàn thiện, ký kết hợp đồng và thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo yêu cầu nêu trên, trong đó Nhà thầu phải cam kết năng lực hiện tại của nhà thầu vẫn đáp ứng yêu cầu nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư sẽ từ chối hoàn thiện, ký kết hợp đồng với Nhà thầu trong trường hợp phát hiện năng lực hiện tại của Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu thực hiện gói thầu.

Nếu đến ngày___ tháng___ năm___ [*căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu để quy định thời hạn cuối cùng cho việc thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng, hoàn thiện, ký kết hợp đồng nhưng không muộn hơn 28 ngày, kể từ ngày phát hành văn bản thông báo chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng*] mà Nhà thầu không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng hoặc từ chối hoàn thiện, ký kết hợp đồng hoặc không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu nêu trên thì Nhà thầu sẽ bị loại và không được nhận lại bảo đảm dự thầu.

Đại diện hợp pháp của Bên mời thầu

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Tài liệu đính kèm: Dự thảo hợp đồng.

HỢP ĐỒNG⁽¹⁾

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Hợp đồng số: _____

Gói thầu: _____ [ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: _____ [ghi tên dự án]

*Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH11 ngày 24/11/2015 của Quốc hội⁽²⁾;**Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội;**Căn cứ⁽²⁾ _____**Căn cứ Quyết định số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của ____ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] và thông báo trúng thầu số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của Bên mời thầu;**Căn cứ văn bản số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của ____ về việc thông báo chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng,****Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:*****Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)**

Tên Chủ đầu tư: Công ty thủy điện Hoà Bình

Địa chỉ: Số 428, đường Hòa Bình, phường Tân Thịnh, tp Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình.

Điện thoại: 0218.3852043

Fax: 0218.3854155

E-mail: tdhb@hbinhpc.evn.vn

Tài khoản: 114000048392 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hoà Bình

Mã số thuế: 0100100079-001

Đại diện là ông: Phạm Văn Vương

Chức vụ: Giám đốc

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Nhà thầu⁽³⁾ (sau đây gọi là Bên B)

Tên Nhà thầu: *[ghi tên nhà thầu được lựa chọn]*

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng xây lắp với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A đồng ý giao, Bên B đồng ý nhận thực hiện việc: Sửa chữa Hệ thống tự động báo cháy và cấp nước chữa cháy ngoài nhà tại kho Bãi Năng Công ty Thủy điện Hòa Bình.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Hợp đồng;
2. Thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng;
3. E-HSDT của Nhà thầu;
4. Điều kiện cụ thể của Hợp đồng;
5. Điều kiện chung của Hợp đồng, bao gồm phụ lục;
6. Thông số kỹ thuật;
7. Bản vẽ;
8. Mô tả công việc mời thầu nêu trong Bảng tổng hợp giá dự thầu;
9. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Nhà thầu

1. Thi công công trình theo phương án thiết kế và biện pháp tổ chức thi công được duyệt.
2. Chấp hành đúng nội quy của bên A, tự chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn

cho người, thiết bị và bồi thường thiệt hại trực tiếp do bên B gây ra trong quá trình thực hiện hợp đồng.

3. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong E-ĐKC và E-ĐKCT của Hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

Thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán quy định tại Điều 5 của Hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: _____ *[ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền ký hợp đồng]*.

2. Phương thức thanh toán: Thanh toán theo phương thức nêu trong điều kiện cụ thể của hợp đồng theo quy định tại Mục 37.1 E-ĐKCT.

Điều 6. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 150 ngày, trong đó:

1. Thời gian thi công gói thầu 90 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng, không kể các ngày lễ tết theo quy định và ngày mưa không thi công được.

2. Thời gian nghiệm thu và hoàn thành các nghĩa vụ khác: 60 ngày.

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký kết và bên B nộp đảm bảo thực hiện Hợp đồng.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi các bên hoàn thành nghĩa vụ của mình và hợp đồng được thanh lý.

Điều 9. Bảo hành.

Bên B bảo hành công trình là 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng; trường hợp sử dụng bảo lãnh ngân hàng thì hiệu lực bảo lãnh bảo hành bằng thời gian bảo hành cộng thêm 30 ngày

Cơ chế giải quyết các tổn thất hoặc hư hại trong quá trình sử dụng công trình trong thời hạn bảo hành: Khi công trình bị hư hỏng do lỗi của bên B, bên A thông báo cho bên B, trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được thông báo, bên B phải sửa chữa khắc phục bằng chi phí của mình. Nếu bên B không đáp ứng quy định trên, bên A sẽ tiến hành sửa chữa và chi phí sửa chữa sẽ được khấu trừ vào tiền bảo hành hoặc bị tịch thu bảo lãnh bảo hành.

Điều 10. Các nội dung khác.

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng, bên nào vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm theo qui định của pháp luật.

2. Những gì không quy định trong hợp đồng này hai bên tuân thủ theo pháp luật hiện hành của nước CHXHCN Việt Nam.

Hợp đồng được lập thành 08 bộ, Chủ đầu tư giữ 06 bộ, Nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU⁽⁴⁾

[ghi tên, chức danh, ký tên và

đóng dấu]

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ

[ghi tên, chức danh, ký tên và

đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu, nội dung hợp đồng theo mẫu này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp .

(2) Cập nhật các văn bản hiện hành liên quan đến hợp đồng.

(3), (4) Trường hợp Nhà thầu liên danh thì trong hợp đồng phải bao gồm thông tin của tất cả các thành viên liên danh. Đại diện hợp pháp của từng thành viên trong liên danh phải ký tên, đóng dấu vào hợp đồng.

PHỤ LỤC BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số _____, ngày _____ tháng _____ năm _____)

Phụ lục này được lập trên cơ sở yêu cầu nêu trong E-HSMT, E-HSDT và những thỏa thuận đã đạt được trong quá trình hoàn thiện hợp đồng, bao gồm giá (thành tiền) cho từng hạng mục, nội dung công việc.

Giá (thành tiền) cho từng hạng mục, nội dung công việc đã bao gồm các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định và chi phí dự phòng.

BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(áp dụng cho hợp đồng trọn gói)

STT	Mô tả công việc ⁽²⁾	Đơn vị tính	Giá theo các hạng mục ⁽³⁾
1	Hạng mục công việc 1		
2	Hạng mục công việc 2		
..			
Tổng cộng: <i>[Hệ thống tự tính]</i>			

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU

*[ghi tên, chức danh, ký tên và
đóng dấu]*

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ *[ghi tên, chức danh, ký tên
và
đóng dấu]*